

Số:08/KH-SNN

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2020

Căn cứ Công văn số 7725/BN-NT ngày 15/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2020 cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRÊN GIA SÚC, GIA CẦM VÀ THỦY SẢN

1. Trên gia súc (Phụ lục 1)

- Bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP): ngày 21/5/2019, bệnh đã xuất hiện đầu tiên tại xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng. Lũy kế đến hết ngày 31/01/2020, trên địa bàn tỉnh đã có 6.346 hộ chăn nuôi, ở 139/144 xã của 12/12 huyện, thị, thành phố có heo mắc bệnh. Tổng số heo bệnh và tiêu hủy là 123.573 con (chiếm khoảng 47,54% tổng đàn heo của tỉnh), tổng khối lượng tiêu hủy hơn 8.047 tấn. Đã có 139/139 xã, phường, thị trấn của 12/12 huyện, thị, thành phố đã qua 36 ngày mà không phát sinh thêm ổ dịch mới.

- Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: Lở mồm long móng (LMLM), Tai xanh, Dịch tả cổ điển và Tụ huyết trùng trên heo và trâu, bò được giám sát chặt chẽ, dịch bệnh không xảy ra và gây thiệt hại cho người chăn nuôi.

2. Trên gia cầm

Từ đầu năm đến nay, tình hình dịch bệnh trên gia cầm chỉ xảy ra lẻ tẻ các bệnh thường kỳ như Dịch tả vịt, Tụ huyết trùng, Newcastle, Gumboro và *E.coli*... Không xảy ra dịch cúm A/H5N1, cũng như các chủng cúm khác, gây chết cho gia cầm và gây thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi.

3. Trên động vật thủy sản (Phụ lục 2)

Năm 2019, bệnh trên thủy sản nuôi chỉ xảy ra cục bộ ở một số nơi, không phát triển thành dịch, bệnh chủ yếu xuất hiện trên các đối tượng thủy sản nuôi công nghiệp như: cá tra, cá điêu hồng, cá lóc, cá trê...

Trên cá tra xuất hiện bệnh gan thận mủ, xuất huyết, ký sinh trùng... Trên cá điêu hồng, cá lóc, cá trê xuất hiện bệnh xuất huyết, phù mắt, thối mang và ký sinh trùng. Các huyện, thị, thành được ghi nhận có thủy sản nuôi mắc bệnh

hiều bao gồm huyện Hồng Ngự, huyện Châu Thành và thị xã Hồng Ngự với tổng diện tích là 42,61 ha.

II. CÔNG TÁC TIÊM PHÒNG NĂM 2019

1. Trên đàn heo (Phụ lục 3.1, 3.2, 3.3)

Tiêm phòng bệnh dịch tả heo được 1.370 con, chiếm tỷ lệ 0,36%/tổng đàn, thực hiện được 0,45% kế hoạch; tụ huyết trùng được 335 con, chiếm tỷ lệ 0,09%/tổng đàn, thực hiện được 0,13% kế hoạch, phó thương hàn được 290 con, chiếm tỷ lệ 0,08%/tổng đàn, thực hiện được 0,1% kế hoạch, tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng (LMLM) được 750 con, chiếm tỷ lệ 0,20%/tổng đàn, thực hiện được 0,20% kế hoạch; tai xanh được 100 con, chiếm tỷ lệ 0,03%/tổng đàn, thực hiện được 0,04% kế hoạch.

2. Trên trâu, bò (Phụ lục 4.1, 4.2, 4.3)

Tiêm phòng tụ huyết trùng được 145 con, chiếm tỷ lệ 0,18%, thực hiện được 0,23% kế hoạch, tiêm phòng LMLM 6.400 con, chiếm tỷ lệ 7,75%/tổng đàn, thực hiện được 7,75% kế hoạch.

3. Trên gia cầm

3.1. Tiêm phòng các bệnh thường kỳ năm 2019

Tiêm phòng được 128.000 liều Dịch tả vịt; 2.860 liều Tụ huyết trùng gia cầm; 69.250 liều Newcastle; 10.349 liều Gumboro; 1.700 liều Đậu.

3.2. Tiêm phòng cúm (Phụ lục 5.1, 5.2)

a. Tiêm phòng cúm đợt I/2019 (Tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/5/2019)

Tiêm phòng đợt chính: Tiêm phòng được 299.274 con gà, chiếm tỷ lệ 53,64% tổng đàn, thực hiện được 53,64% kế hoạch; 4.089.948 con vịt mũi 1, chiếm tỷ lệ 88,21% tổng đàn, thực hiện được 88,21% kế hoạch; 1.085.063 con vịt mũi 2, chiếm tỷ lệ 59,98% tổng đàn; 766 con vịt xiêm mũi 1, chiếm tỷ lệ 12,10% tổng đàn.

Tiêm phòng đợt bổ sung: Tiêm phòng được 3.160 con gà, chiếm tỷ lệ 6,19% tổng đàn; 101.853 con vịt mũi 1, chiếm tỷ lệ 35,45% tổng đàn.

b. Tiêm phòng cúm đợt II/2019 (Tính từ ngày 01/6/2019 đến ngày 06/12/2019)

Tiêm phòng đợt chính: Tiêm phòng được 428.746 con gà, chiếm tỷ lệ 63,91% tổng đàn, thực hiện được 63,91% kế hoạch; 2.579.393 con vịt mũi 1, chiếm tỷ lệ 83,38% tổng đàn, thực hiện được 83,38% kế hoạch; 571.974 con vịt mũi 2, chiếm tỷ lệ 74,51% tổng đàn; 35 con vịt xiêm mũi 1, chiếm tỷ lệ 0,55% tổng đàn.

Tiêm phòng đợt bổ sung: Tiêm phòng được 71.047 con gà, chiếm tỷ lệ 71,76% tổng đàn, 408.109 con vịt mũi 1, chiếm tỷ lệ 86,66% tổng đàn, 62.000 con vịt mũi 2, chiếm tỷ lệ 100% tổng đàn.

Nhận định: Nhìn chung, các bệnh thường kỳ trên gia súc như Dịch tả, Phó thương hàn, Tụ huyết trùng, LMLM và Tai xanh đều do người chăn nuôi tự mua vắc xin từ các cửa hàng thuốc thú y về tiêm nên số liệu tiêm phòng thực tế còn cao hơn so với báo cáo. Vì vậy, từ đầu năm đến nay tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc được giám sát chặt chẽ, không xảy ra các bệnh thường kỳ như kể trên và không gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi.

Tuy nhiên, bệnh Dịch tả heo Châu phi xảy ra quy mô lớn do hiện nay chưa có vắc xin phòng bệnh.

4. Công tác phòng, chống bệnh dại

Năm 2019, lực lượng thú y đã tổ chức tiêm phòng vắc xin Dại được 8.400 con, chiếm tỷ lệ 31,07% tổng đàn chó (tổng đàn chó 29.549 con).

Đã tổ chức được 10 lượt bắt chó chạy rong ở 09/12 huyện, thị, thành trên địa bàn tỉnh: Hồng Ngự, thị xã Hồng Ngự, Tam Nông, Thanh Bình, Tháp Mười, Lai Vung, Châu Thành, Sa Đéc và thành phố Cao Lãnh.

- Tổng số con bắt: 47 con. Trong đó:

+ Số con xử lý vi phạm hành chính với hành vi không có người dắt khi đưa chó ra nơi công cộng bằng hình thức phạt tiền là 10. Tổng số tiền 7.000.000 đồng.

+ Số con xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo là: 22 con;

+ Số con thanh lý: 15 con.

Nhìn chung, công tác tiêm phòng bệnh Dại trên chó cơ bản thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

III. CÔNG TÁC TIÊU ĐỘC, KHỬ TRÙNG

Năm 2019 đã triển khai được 06 đợt tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng vào tháng 01, tháng 3, tháng 5, tháng 7, tháng 9, tháng 10 và 11.

Đã cấp phát và thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi được 53.982 lít Benkocid, nhằm tiêu diệt và hạn chế mầm bệnh tồn tại trong môi trường, đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

IV. CÔNG TÁC GIÁM SÁT DỊCH BỆNH

1. Xét nghiệm chẩn đoán bệnh DTHCP (Phụ lục 6.1)

2. Giám sát bệnh Cúm gia cầm (Phụ lục 6.2)

3. Giám sát bệnh trên thủy sản (Phụ lục 6.3)

B. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH 2020

Căn cứ các kết quả đạt được trong năm 2019, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh; góp phần ổn định sản xuất, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường sinh thái.

Thực hiện các biện pháp tổng hợp nhằm ngăn chặn các dịch bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm trên gia súc, gia cầm và thủy sản phát sinh hoặc lây lan từ bên ngoài vào tỉnh Đồng Tháp.

Phát hiện nhanh, kịp thời, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là bệnh cúm gia cầm; bệnh dại trên chó, mèo; bệnh lở mồm long móng (LMLM) trên gia súc, bệnh dịch tả heo Châu Phi, bệnh tai xanh trên heo; bệnh gan - thận mủ, bệnh xuất huyết trên cá tra; bệnh đực cơ trên tôm càng xanh và một số bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm trên các loài thủy sản nuôi phổ biến khác.

2. Yêu cầu

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả; bảo đảm không chế được dịch bệnh, không để dịch bệnh lây lan rộng, gây thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi và ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

Tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Ban Chỉ đạo Quốc gia, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y, UBND Tỉnh.

3. Chỉ tiêu cụ thể

- Giám sát chặt chẽ tình hình bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, đảm bảo 100% các ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đều được phát hiện và xử lý không để lây lan rộng, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi;

- 100% gia súc, gia cầm vận chuyển xuất tỉnh được kiểm dịch tại gốc; 100% gia súc, gia cầm nhập về chăn nuôi của các chương trình, dự án được kiểm tra, cách ly, tiêm phòng trước khi thả nuôi;

- 70% giống thủy sản xuất tỉnh đều được kiểm dịch và 70% giống thủy sản nhập vào tỉnh trước lúc thả nuôi đều được kiểm soát;

- Tổ chức ít nhất 04 đợt “Tháng hành động vệ sinh, tiêu độc khử trùng” (VSTĐKT) và đảm bảo 100% các vùng nguy cơ cao về dịch bệnh đều được vệ sinh, tiêu độc định kỳ;

- Tiêm vắc xin phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Cúm gia cầm, LMLM, bệnh Dại đạt ít nhất 70% tổng đàn trong diện tiêm phòng.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Khi không có dịch bệnh xảy ra

1.1. Thông tin tuyên truyền, tập huấn

Thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh cúm gia cầm, bệnh Đại trên chó, mèo, LMLM gia súc, dịch tả Châu Phi, tai xanh trên heo và các dịch bệnh khác ở động vật; các bệnh truyền lây giữa người và động vật; đặc biệt là bệnh cúm gia cầm và Đại, cũng như các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo, đài phát thanh và truyền hình tỉnh, huyện; loa truyền thanh của các xã, phường, thị trấn; phát các tờ rơi, tờ bướm; các buổi sinh hoạt cộng đồng, hội quán, họp tác xã... nhằm phổ biến cho toàn thể nhân dân biết được tính chất nguy hiểm của dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản không chỉ thiệt hại đối với sản xuất mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến tài sản, sức khỏe và tính mạng con người để nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật kiến thức phòng, chống dịch bệnh cho hệ thống ngành thú y, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và lực lượng phản ứng nhanh của các xã, phường, thị trấn trực tiếp tham gia phòng, chống dịch...; hướng dẫn cho người dân áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi để phòng bệnh.

1.2. Giám sát dịch bệnh

1.2.1. Giám sát bị động

Từng khóm, ấp có địa chỉ để tiếp nhận những thông tin khai báo cáo về tình hình dịch bệnh động vật từ người dân. Trưởng khóm, ấp có trách nhiệm báo cáo kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn lên chính quyền cấp xã và thú y cơ sở.

Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị, thành; UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức bộ phận thường trực để tiếp nhận thông tin về tình hình dịch bệnh động vật và hướng dẫn xử lý khi có dịch bệnh xảy ra.

Các cơ sở chăn nuôi, các cơ sở sản xuất giống lập sổ theo dõi hàng ngày về tình hình chăn nuôi, ao, bè, cơ sở nuôi; tình hình tiêm phòng và tình hình dịch bệnh; công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng...

Tổ chức, cá nhân khi nghi ngờ có xuất hiện bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm phải kịp thời báo cáo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chuyên môn gần nhất. Các cơ quan chuyên môn phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức xác minh, lấy mẫu gửi về cơ quan xét nghiệm có đủ năng lực để thực hiện các xét nghiệm xác định, tìm nguyên nhân gây bệnh.

1.2.2. Giám sát chủ động

Giám sát sau tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm, LMLM, Tai xanh và bệnh dịch tả heo Châu Phi (nếu có); giám sát sự lưu hành của vi rút cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh; giám sát môi trường nước (quan trắc) và tình hình dịch bệnh trên thủy sản nuôi và thủy sản ngoài tự nhiên theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn;

- Thực hiện giám sát sau tiêm phòng và giám sát sự lưu hành vi rút cúm gia cầm, LMLM và tai xanh theo hướng dẫn của Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 13/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Chương trình quốc gia giám sát bệnh cúm gia cầm;

- Thực hiện giám sát theo Quyết định số 4527/QĐ-BNN ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành kế hoạch hành động, ứng phó khẩn cấp với bệnh dịch tả heo Châu Phi;

- Thực hiện giám sát bệnh gan, thận mủ và bệnh xuất huyết trên cá Tra theo hướng dẫn Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản và Quyết định số 1038/QĐ-BNN-TY ngày 29/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch quốc gia giám sát dịch bệnh trên tôm và cá tra phục vụ xuất khẩu giai đoạn 2017-2020;

Thực hiện các chương trình giám sát khác theo kế hoạch của các dự án hợp tác với cơ quan chuyên môn và các văn bản hiện hành.

1.3. Tổ chức tiêm phòng vắc xin

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản xây dựng Kế hoạch tiêm phòng vắc xin và hướng dẫn tổ chức tiêm phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo Công văn số 1635/TY-DT ngày 17/7/2018 của Cục Thú y thông báo về sự lưu hành của vi rút LMLM, và khuyến cáo sử dụng vắc xin LMLM để tiêm phòng cho gia súc và Công văn số 2904/TY-DT ngày 28/12/2017 thông báo sự lưu hành của vi rút cúm, tai xanh và hướng dẫn sử dụng vắc xin năm 2018.

1.4. Khử trùng, tiêu độc

Phát động trên toàn tỉnh ít nhất 04 đợt tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, môi trường, ao nuôi nuôi cùng với hai đợt tiêm phòng chính trong năm, cũng như thời điểm giao mùa. Song song đó, tiếp tục thực hiện các đợt vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y và UBND Tỉnh. Ngoài ra, thường xuyên tổ chức khử trùng, tiêu độc khi có ổ dịch phát sinh.

Ngoài hóa chất được Tỉnh, Trung ương hỗ trợ, cần vận động, hướng dẫn các hộ chăn nuôi, nhất là các hộ nuôi trồng thủy sản tự túc kinh phí mua hóa

chất để thực hiện tiêu độc, khử trùng thường xuyên theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

1.5. Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

Tổ chức thực hiện công tác đúng theo hướng dẫn của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y và Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Trong đó, chú trọng thực hiện các nội dung sau:

Kiểm dịch tại gốc đối với động vật và sản phẩm động vật, thủy sản giống và sản phẩm thủy sản làm thức ăn chăn nuôi; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật và các đối tượng thủy sản bắt buộc phải kiểm dịch ra, vào tỉnh.

Tịch thu, tiêu hủy không hỗ trợ đối với động vật, sản phẩm động vật, thủy sản, sản phẩm thủy sản nhập lậu và các trường hợp mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật hay thủy sản nghi mắc bệnh hoặc chết.

Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật, thủy sản, sản phẩm thủy sản không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch của cơ quan Thú y.

Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật; thủy sản, sản phẩm thủy sản tại các cơ sở giống, chợ, điểm thu gom, mua bán và các đầu mối giao thông.

Xây dựng mô hình cơ sở, lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung với dây chuyền giết mổ treo, đảm bảo các điều kiện vệ sinh thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

1.6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, tổ hợp tác, hợp tác xã xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh và tổ chức tổ chức thẩm định vùng, cơ sở an toàn toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người chăn nuôi sản xuất và cung cấp những sản phẩm sạch cho thị trường tiêu thụ.

2. Khi xảy ra dịch bệnh

Thực hiện đồng bộ các biện pháp bao vây, không chế, dập dịch theo quy định của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y và Ban chỉ đạo các cấp, cụ thể:

2.1. Xử lý ổ dịch

Đối với dịch bệnh trên gia súc, gia cầm: Tổ chức tiêu hủy bắt buộc gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm trong ổ dịch theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 13/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Đối với các ổ dịch bệnh trên các đối tượng thủy sản nuôi: Thực hiện theo Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản và các văn bản hiện hành.

2.2. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng ổ dịch

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, môi trường chăn nuôi; ao, bè nuôi thủy sản; dụng cụ chăn nuôi và khu vực xung quanh theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 13/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản và các văn bản hiện hành.

2.3. Công bố dịch

Theo quy định của Luật Thú y 2015 và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y.

2.4. Lập các chốt kiểm soát tạm thời

Lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật, động vật thủy sản, sản phẩm thủy sản mắc bệnh tại các đầu mối giao thông ra, vào ổ dịch. Tùy thuộc vào phạm vi và mức độ ổ dịch, cơ quan chuyên môn đề nghị lập chốt ở các cấp khác nhau (tỉnh, huyện, xã) theo quy định của Luật Thú y 2015 và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y.

Công tác kiểm dịch động vật được thực hiện theo Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản, Thông tư số 36/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bổ sung, sửa đổi một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

2.5. Tiêm phòng bao vây ổ dịch

Đối với ổ dịch bệnh gia súc, gia cầm: Tiêm phòng bao vây cho toàn bộ gia súc, gia cầm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 13/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và các văn bản hướng dẫn của Cục Thú y.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 13/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông

nghiệp và PTNT về việc quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản và Thông tư liên tịch số 16/2013/TT-LT-BYT-BNN&PTNT ngày 28/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn phối hợp phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

4. Kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật

Khi chưa có dịch: Hỗ trợ kinh phí tiêm vắc xin phòng bệnh cúm gia cầm; tiêm phòng bệnh LMLM cho các huyện biên giới; tiêm phòng vắc xin tai xanh, dịch tả heo Châu Phi (nếu có); dự phòng hỗ trợ hóa chất tiêu độc, khử trùng và thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân ý thức cao hơn trong công tác phòng, chống dịch bệnh; các vắc xin phòng bệnh khác cho gia súc, gia cầm và thủy sản do hộ chăn nuôi mua và thực hiện tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; thực hiện tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống ngành thú y; in và cấp phát tờ rơi, tài liệu tuyên truyền và triển khai thực hiện tiêu độc, khử trùng định kỳ. Tổ chức giám sát sau tiêm phòng, giám sát sự lưu hành của virút, giám sát môi trường nuôi thủy sản và giám sát dịch bệnh.

Khi có dịch: Căn cứ vào mức độ, phạm vi của ổ dịch và các quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT, hướng dẫn của Cục Thú y, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đề nghị cơ chế hỗ trợ chống dịch theo Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các văn bản hiện hành.

- Kinh phí phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm năm 2020: 42.655.052.000 đồng (*Phụ lục 7*).

- Kinh phí phòng chống bệnh dại và bệnh lây truyền từ động vật sang người năm 2020: 503.400.000 đồng (*Phụ lục 8*).

- Kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2020: 228.125.000 đồng (*Phụ lục 9*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi tình các biện pháp phòng, chống dịch. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban Ngành liên quan, UBND các huyện, thị, thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện; theo dõi tình hình, kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thực hiện nhiệm vụ sau:

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi Tỉnh xây dựng các Kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo trong công tác phòng chống dịch bệnh.
- Phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh năm 2020. Chủ động chuẩn bị đầy đủ vắc xin, vật tư, trang thiết bị cần thiết cho thực hiện Kế hoạch.
- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đồng Tháp... thực hiện tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.
- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thú y các cấp tích cực tham mưu chính quyền các cấp xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch của địa phương và các biện pháp tổ chức thực hiện.
- Tham mưu Sở dự trù kinh phí phòng, chống dịch của các huyện, thị, thành phố gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Tổng hợp số liệu, báo cáo tiến độ hàng ngày và hàng tuần (khi có dịch bệnh xảy ra) với Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan liên quan theo qui định.

2. UBND các huyện, thị, thành phố

Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chỉ đạo thực hiện nội dung sau:

- Chủ động xây dựng Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản tại địa phương; chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp, các phòng chức năng, các đơn vị có liên quan: Công an, Y tế, Quản lý thị trường, UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện đồng bộ và quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.
- Kiện toàn, duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản trực tiếp chỉ đạo chiến dịch tiêm phòng gia súc, gia cầm, thủy sản; phun khử trùng tiêu độc trên địa bàn huyện, thị, thành phố.
- Chủ động kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí, vắc xin, vật tư do ngân sách hỗ trợ phòng, chống dịch của các cơ sở, đảm bảo chi đúng đối tượng, không để thất thoát, lãng phí.
- Khi có dịch xảy ra, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tiêu hủy đàn gia súc, gia cầm, thủy sản bị bệnh và trong diện phải tiêu hủy khi đã được cơ quan thú y xác định buộc phải tiêu hủy để hạn chế dịch bệnh lây lan; trích kinh phí dự phòng hỗ trợ công tác phòng, chống kịp thời, hiệu quả.
- Tổng hợp báo cáo tình hình dịch bệnh về Ban Chỉ đạo tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định, đồng thời gửi cho Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản để tổng hợp.

3. UBND các xã, phường, thị trấn

Xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm cụ thể đến từng khóm, ấp trên địa bàn; tổ chức tiêm phòng trên địa bàn xã, quản lý chặt chẽ vắc xin, vật tư, thuốc sát trùng và kinh phí được hỗ trợ, đảm bảo chi đúng đối tượng theo quy định.

Có quyết định thành lập tổ giám sát hoặc giao cho trưởng ấp, cộng tác viên thú y cơ sở theo dõi, giám sát, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh trên động vật.

Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động nhân dân hưởng ứng và tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo kế hoạch. Tăng cường tuyên truyền trên loa truyền thanh địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh cho động vật.

Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành về phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

Báo cáo tình hình dịch bệnh (hàng ngày khi có dịch) và những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện phòng, chống dịch cho Ban Chỉ đạo huyện, thị, thành phố để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Thú y;
- UBND Tỉnh;
- Sở Tài chính;
- GD và các PGD Sở;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thị, thành;
- Văn phòng Sở (N/C);
- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Tấn Đạt